

Số: **4836** /UBND-KTN

Bình Định, ngày 06 tháng 10 năm 2015

V/v báo cáo việc thực hiện
chính sách, pháp luật về khí
tượng thủy văn trên địa bàn
tỉnh Bình Định

Kính gửi: Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường

Thực hiện Văn bản số 1694/UBKHCNMT13 ngày 09/9/2015 của Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường về việc báo cáo việc thực hiện chính sách, pháp luật về khí tượng thủy văn, UBND tỉnh Bình Định báo cáo như sau:

1. Việc thực thi chính sách, pháp luật về KTTV:

a) Việc lập và thực hiện quy hoạch mạng lưới công trình KTTV, việc xây dựng và bảo dưỡng công trình KTTV trên địa bàn tỉnh:

- Đối với mạng lưới do Trung tâm KTTV quốc gia quản lý: được quy hoạch theo quy hoạch do Trung tâm KTTV Quốc gia thực hiện (hiện trên địa bàn tỉnh có 7 trạm KTTV và 01 Đài KTTV tỉnh), việc quy hoạch có sự tham gia chặt chẽ với các sở, ban ngành của tỉnh;

Việc xây dựng và bảo dưỡng do Trung tâm KTTV quốc gia phê duyệt Đài KTTV khu vực Nam Trung Bộ thực hiện, các ban ngành của tỉnh phối hợp những vấn đề có liên quan như đất đai, xây dựng . . . ;

Đài KTTV khu vực đảm bảo việc bảo dưỡng hàng năm đối với những hạng mục công trình cần thiết phải bảo dưỡng.

- Đối với mạng lưới chuyên dùng của tỉnh để phục vụ công tác PCTT-TKCN: được xây dựng bổ sung 03 trạm đo mưa, do mạng lưới trạm của Trung tâm KTTV Quốc gia chưa đáp ứng đủ. Các trạm này do tỉnh xây dựng, thời gian hoạt động trong mùa mưa bão (từ tháng 9 - 12) hằng năm; việc hoạt động và bảo dưỡng hàng năm, tỉnh hợp đồng với Đài KTTV Nam Trung Bộ để hoạt động đo đạc. Việc sửa chữa, bảo dưỡng chỉ thực hiện hàng năm đối với những hạng mục công trình cần thiết.

- Đối với các công trình hồ chứa cần lắp đặt các công trình đo mưa, UBND tỉnh Bình Định đã chỉ đạo chủ các công trình triển khai thực hiện. Hiện các công trình thủy điện, thủy lợi lớn đã được lắp đặt các điểm đo mưa, thiết bị đo lưu lượng nước về hồ, thường xuyên cập nhập thông tin và báo cáo với Ban chỉ huy phòng chống lụt bão của tỉnh trong mùa mưa.

b) Việc đầu tư của Trung ương, của tỉnh cho KTTV trên địa bàn, các nguồn thu chính duy trì trạm KTTV; chế độ chính sách đối với cán bộ viên chức làm KTTV:

- Đối với mạng lưới do Trung tâm KTTV quốc gia quản lý: Đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước qua Bộ Tài nguyên và Môi trường; chế độ đối với cán bộ viên chức thực hiện theo quy định của Nhà nước.

- Đối với mạng lưới chuyên dùng địa phương: hàng năm tỉnh cấp kinh phí để hoạt động các trạm này trong thời gian từ tháng 9 - 12, với hình thức hợp đồng khoán, trả lương hàng tháng.

c) Hệ thống quản lý:

- Đối với mạng lưới do Trung tâm KTTV quốc gia quản lý: Thực hiện theo ngành dọc từ Bộ Tài nguyên và Môi trường đến Trung tâm KTTV quốc gia, Đài KTTV khu vực, Đài KTTV tỉnh; các cơ quan ban ngành và UBND tỉnh phối hợp trong công tác quản lý ở địa phương, đảm bảo mạng lưới KTTV hoạt động ổn định.

- Đối với mạng lưới trạm KTTV chuyên dùng của tỉnh, hàng năm đến mùa mưa tháng 9 - 12, tỉnh hợp đồng đối với Đài KTTV khu vực để đưa vào hoạt động đo đạc (tỉnh giao Chi cục Thủy lợi, Đê điều và PCLB tỉnh ký hợp đồng theo hình thức khoán với Đài KTTV Khu vực Nam Trung Bộ). Đài KTTV khu vực chỉ thực hiện quản lý về công tác chuyên môn.

- Việc lưu giữ thông tin dữ liệu KTTV thực hiện theo hình thức: Đài KTTV tỉnh kiểm soát và gửi lên Đài KTTV khu vực lưu giữ.

- Đối với việc thanh tra, kiểm tra hàng năm: Hàng năm có các đoàn thanh, kiểm tra của Đài khu vực; Trung tâm KTTV Quốc gia phối hợp với các cơ quan ban ngành và chính quyền địa phương đi thanh, kiểm tra.

d) Việc bảo vệ công trình KTTV được thực hiện theo các văn bản Nhà nước, và theo Nghị định số 24/CP ngày 19/3/1997 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Khai thác và Bảo vệ công trình khí tượng thủy văn.

- Việc bảo vệ công trình KTTV được Đài KTTV tỉnh, Đài Khu vực phối hợp với các cơ quan ban ngành của tỉnh và chính quyền địa phương thực hiện thông qua các hoạt động thiết lập hành lang bảo vệ công trình; khi có các hoạt động làm ảnh hưởng các công trình KTTV, chủ các công trình phối hợp với các ngành có liên quan và các địa phương kịp thời giải quyết.

đ) Tồn tại bất cập trong chính sách, pháp luật và thực hiện chính sách, pháp luật về KTTV:

- Việc quản lý toàn bộ hệ thống mạng lưới trạm KTTV trên địa bàn tỉnh cần phải có 01 cơ quan quyết định và chịu trách nhiệm về sự phát triển mạng lưới trạm (Ví dụ khi thành lập trạm bất kỳ chỗ nào, đo bất kỳ yếu tố nào, phải báo cơ quan Quản lý nhà nước, tránh trường hợp một chỗ gần nhau 2 trạm đo, hoặc cơ quan quản lý nhà nước không nắm được tránh lãng phí tài sản).

- Giao cho 01 cơ quan theo dõi việc khai thác sử dụng toàn bộ thông tin, dữ liệu KTTV. Việc sử dụng thông tin KTTV để nghiên cứu khoa học, đề tài dự án, thiết kế thi công, phải đảm bảo nguồn gốc, chính xác về số liệu, tránh tình

trạng sự dụng không đúng tài liệu vào việc thiết kế thi công, nghiên cứu khoa học.

- Giao cho 01 cơ quan chịu trách nhiệm về đảm bảo kỹ thuật chuyên môn để các trạm KTTV này đủ điều kiện hoạt động (Ví dụ; trạm hoạt động được thì phải đảm bảo về máy móc, ghi chép, lưu giữ, đồng bộ hoá dữ liệu, đảm bảo theo tiêu chuẩn của ngành KTTV trong nước).

2. Những đề xuất, kiến nghị về chính sách, pháp luật, đặc biệt là những vấn đề cần quy định trong luật KTTV sẽ được Quốc hội xem xét thông qua tại kỳ họp thứ 10 (tháng 10/2015) nhằm hoàn thiện hệ thống pháp luật và thực thi hiệu quả pháp luật về KTTV.

- Phải quản lý chặt chẽ việc phát triển mạng lưới KTTV trên địa bàn tỉnh, tránh tình trạng mạnh ai người ấy làm, tránh tình trạng lãng phí.

- Sử dụng số liệu, dữ liệu, thông tin KTTV phải được cơ quan chuyên môn xác định, đảm bảo đủ tin cậy trong nghiên cứu và ứng dụng.

- Việc bảo vệ công trình KTTV giao cho UBND cấp xã chịu trách nhiệm, phối hợp Đài KTTV tỉnh để bảo vệ mọi hành vi lấn chiếm làm ảnh hưởng công trình KTTV.

- Hiện nay, việc khai thác sử dụng số liệu khí tượng thủy văn, hải văn của các tổ chức, cá nhân còn nhiều bất cập. Một số trường hợp vi phạm, nhiều trường hợp sử dụng tài liệu trôi nổi không rõ nguồn gốc, hoặc sử dụng lại tài liệu của các đề tài, dự án khác. Hệ thống thẩm định hiện nay còn thiếu chặt chẽ, chế tài xử lý vi phạm chưa nghiêm minh.

- Thời gian qua, tại một số trạm Khí tượng thủy văn, hành lang công trình bị vi phạm, do lấn chiếm, do quá trình đô thị hóa, nông thôn hóa, quá trình phát triển kinh tế - xã hội, các cơ quan ban ngành khi thực hiện chưa đánh giá hết tác động của việc làm ảnh hưởng các công trình KTTV hoặc có biết bị ảnh hưởng nhưng để phát triển kinh tế xã hội bắt buộc phải thực hiện.

Tuy nhiên, nhờ sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa Đài KTTV, chính quyền địa phương, các Sở ngành có liên quan nên tồn tại ở các trạm đã được giải quyết kịp thời.

Thời gian tới, do nhu cầu phát triển kinh tế xã hội, tốc độ đô thị hoá nhanh ở nhiều địa phương nên sẽ còn các tác động ảnh hưởng, đe dọa đến sự tồn tại của các công trình khí tượng thủy văn, nhất là các công trình ở gần khu dân cư. Chính vì vậy việc xây dựng các văn bản pháp luật KTTV cần phải phù hợp với thực tế tình hình phát triển kinh tế của đất nước và tốc độ đô thị hóa hiện nay nhất là ở các khu dân cư. Việc quy định hành lang an toàn công trình khí tượng thủy văn phải cụ thể hóa trong luật cả về không gian và thời gian.

- Việc nâng cấp, hạ cấp, xây mới công trình khí tượng thủy văn còn nhiều thủ tục rườm rà, chồng chéo qua nhiều cấp. Cần phải cụ thể hóa theo cơ chế một

cửa từ lĩnh vực đất đai, lập dự án xây dựng trạm đến việc đưa vào sử dụng, phải thống nhất từ Trung ương đến địa phương khi thành lập dự án.

- Nhận thức về kiến thức Khí tượng thủy văn của cộng đồng xã hội còn nhiều hạn chế, kể cả cơ quan tham mưu quản lý. Do đó, các cơ quan quản lý cần phải thường xuyên phổ cập, thông tin tuyên truyền bằng nhiều hình thức để nâng cao hơn nữa ý thức cộng đồng trong việc phòng chống và ứng phó với thiên tai.

UBND tỉnh Bình Định kính báo cáo Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường. / 

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT Trần Thị Thu Hà;
- Sở TN&MT;
- PVP NN;
- Lưu: VT, K4, K10 (9b) 



Trần Thị Thu Hà